

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 22 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẮNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Ngắm

Ông Lường Văn Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ắng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ắng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ắng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994, tại: huyện Mường Ắng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và nơi ở trước ngày bị bắt: Bản PK, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Thg và bà Lò Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã bị kết án (Ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bản án này bị cáo đã được xóa án tích). Bị cáo bị giữ người trong Trường hợp khẩn cấp ngày 17/12/2023, ngày 18/12/2023 bị tạm giữ sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị H- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Quàng Văn T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Bản PT, xã ẮT, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

- Người có nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lò Văn B, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản PK, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

2. Anh Cà Văn P, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Bản MĐ, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

3. Ông Lò Văn K, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Bản MĐ, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

4. Anh Luồng Văn T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Bản MĐ, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

5. Anh Luồng Văn L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Bản MĐ, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

6. Anh Thào A X, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản Pú Khớ, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

7. Ông Mùa Nhìa L, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Bản Pú Khớ, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/12/2023, Lò Văn T gặp Lò Văn B đang chơi ở ngã tư bản Hua Nguống, xã Ảng Cang nên rủ Lò Văn B đi mua ma túy về sử dụng, Lò Văn B đồng ý đi cùng. Lò Văn T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Taurus, BKS 27Y1-005.60 mượn của ông Quàng Văn T chở Lò Văn B đi lên nhà Mùa A N, sinh năm 1994, trú tại bản Pú Khớ, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng để hỏi mua ma túy. Khi vào nhà Mùa A N, Lò Văn T và Lò Văn B nhìn thấy tại bàn uống nước nhà Mùa A N có Mùa A N, Cà Văn P, Lò Văn K, Luồng Văn T, Luồng Văn L và Thào A X đang ngồi sử dụng ma túy, loại Heroine bằng hình thức đốt hít. Lò Văn T đến ngồi gần Mùa A N và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 300.000 đồng, còn Lò Văn B thì ngồi ở ghế cạnh Lò Văn T nhưng chưa hỏi mua được ma túy của Mùa A N. Mua được ma túy, Lò Văn T cắt một ít cho vào mảnh giấy bạc sử dụng bằng hình thức đốt hít, số Heroine còn lại Lò Văn T gói lại và dùng bật lửa hơi nóng dán kín rồi đặt xuống mặt bàn. Do thấy mảnh giấy bạc trên bàn Lò Văn T hút dở vẫn còn Heroine nên Lò Văn B tự ý cầm lên sử dụng. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì Tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác Lò Văn T bỏ lại mảnh giấy bạc đang đốt hít Heroine cháy dở còn dính Heroine trên mặt bàn, đồng thời nhặt gói Heroine còn lại vừa mua được ném xuống nền nhà để tẩu tán, rồi cùng cả nhóm bỏ chạy. Tổ công tác đã giữ được Lò Văn B, lập biên bản vụ việc và niêm phong thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc đã bị hơi lửa có muội đen bên trong có 01 cục chất bột dạng nén màu trắng; 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 cục chất bột dạng nén màu trắng; 02 chiếc bật lửa màu đỏ và 01 chiếc bật lửa màu tím đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy bạc cả hai mặt đều có dấu vết bị đốt; 01 ống hút tự chế; 01 con dao lam đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Taurus, BKS 27Y1-005.60. Thi hành lệnh giữ người trong Lò Văn T hợp khẩn cấp đối với Lò Văn T, Lò Văn T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội. Tiến hành triệu tập lấy lời khai của Cà

Văn P, Lường Văn T và Lò Văn K các đối tượng đều khai báo rõ nội dung vụ việc, đồng thời khai báo nguồn gốc số ma túy của Cà Văn P, Lường Văn T, Lò Văn K có được và đã sử dụng hết tại nhà Mùa A N là do các đối tượng mua được của Mùa A N. Mùa A N đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số: 248/QĐTN-ĐCSHS-KTMT ngày 14/3/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Thào A X và Lường Văn L không có mặt tại địa bàn cư trú, hiện tại chưa xác định được đang ở đâu.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 18/12/2023 tại Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã xác định: Tổng chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,68 gam, ký hiệu Mẫu 1 và Mẫu 2; gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 38/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Các cục chất bột màu trắng đục vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật gửi giám định là 0,555 gam.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quàng Văn T khai: Ông là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Taurus, BKS 27Y1-005.60; Ngày 17/12/2023, Lò Văn T hỏi mượn xe máy của ông để đi ra ngoài có việc, ông không biết việc Lò Văn T sử dụng xe của mình vào việc phạm tội; hiện tại ông đã nhận lại được chiếc xe mô tô và ông không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSMA ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Chuyển lại kho vật chứng Công an huyện Mường Ảng gồm: 0,555 gam Heroine (là vật chứng hoàn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy và 02 phong bì niêm phong. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên và Người bào chữa không tranh luận gì.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không tranh luận và hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo

hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Ngày 17/12/2023, Lò Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,68 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với Biên bản vụ việc, Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ,... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Ngày 28/8/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bản án này bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hình phạt chính: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo

dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,555 gam Heroine (là vật chứng hoàn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy thu giữ của bị cáo và 02 phong bì niêm phong cũ. Viện kiểm sát đề nghị chuyển lại kho vật chứng Công an huyện Mường Ảng để phục vụ cho việc điều tra, xử lý hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Mùa A N là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với: 02 chiếc bật lửa màu đỏ và 01 chiếc bật lửa màu tím đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy bạc cả hai mặt đều có dấu vết bị đốt; 01 ống hút tự chế; 01 con dao lam đã qua sử dụng lưu lại kho vật chứng Công an huyện Mường Ảng để xử lý cùng với vụ án Mua bán trái phép chất ma túy của Mùa A N là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu sơn đỏ đen, BKS 27Y1-005.60 bị cáo Lò Văn T sử dụng vào việc đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác minh ông Quàng Văn T không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên Công an huyện Mường Ảng đã trả lại cho ông Quàng Văn T là đúng qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 47 bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận việc trả vật chứng này.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Mùa A N: Mùa A N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T và nhiều người khác, Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định khởi tố bổ sung vụ án và quyết định khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng do thời hạn điều tra vụ án đã hết mà vẫn không biết rõ Mùa A N đang ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự để điều tra, xử lý riêng, vì vậy HĐXX không xem xét đối với Mùa A N trong vụ án này. Đối với hành vi Mùa A N để mặc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, qua xác minh xác định ngôi nhà mà Mùa A N bán trái phép ma túy và để mặc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy là nhà của ông Mùa Nhà L là bố đẻ Mùa A N, Mùa A N đã có vợ con và nhà riêng nhưng do bị vợ bỏ nên thời gian trước khi phạm tội Mùa A N thường đến sinh sống và sinh hoạt tại nhà ông Ly, vì vậy hành vi của Mùa A N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Việc Lò Văn B sử dụng ma túy của bị cáo Lò Văn T là do Bị tự ý, Lò Văn T không biết, hai bên không có sự trao đổi, thống nhất nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo Lò Văn T.

Đối với Lò Văn B, Cà Văn P, Lương Văn T và Lò Văn K: Bị không thỏa thuận, góp tiền hay giúp sức cho Lò Văn T trong việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bị, Cà Văn P, Lương Văn T và Lò Văn K đã bị Công an huyện Mường Ảng quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Lương Văn L và Thào A X: Hiện tại không có mặt tại địa bàn cư trú, chưa xác định được đang ở đâu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Mùa Nhà L và những người sinh sống cùng nhà không biết việc Mùa A N bán trái phép chất ma túy và để mặc cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Quàng Văn T là chủ sở hữu xe mô tô, kết quả điều tra đã ông Quàng Văn T không biết việc Lò Văn T sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự nhưng bị cáo thuộc hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các hành vi và Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 18/12/2023).
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 47 bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc xử lý vật chứng tại Quyết định xử lý vật chứng số 249/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 14/3/2024 của Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu sơn đỏ đen, BKS 27Y1-005.60.

Chuyển lại số vật chứng: 0,555 gam Heroine (là vật chứng hoàn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc và 02 phong bì niêm phong cũ cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên để phục vụ cho việc điều tra, xử lý hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Mùa A N. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2024 giữa Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên).*

Để lại vật chứng ở kho Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên gồm: 02 chiếc bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu tím đã qua sử dụng, 01 ống hút tự chế, 04 mảnh giấy bạc cả hai mặt đều có dấu vết bị đốt và 01 con dao lam đã qua sử dụng để xử lý cùng với vụ án Mua bán trái phép chất ma túy của Mùa A N.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/4/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hs, hs THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Châm